TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số42/2018/HNGĐ-ST Ngày 02/8/2018 V/v " *Tranh chấp về ly hôn*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Trần Thị Hoa

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Huyến- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 259 /2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 về việc " *Tranh chấp ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1991
Địa chỉ: 179, KP 5, phường Ph, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt(Bà X có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Cao Văn Th sinh năm 1987
Đia chỉ:33/82 Ô 3 KP. H, thị trấn L, huyện Ln, T. BRVT. Vắng mặt(Ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/6/2018, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị X trình bày:

-Trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/7/2018 bà X xin được hòa giải và xét xử vắng mặt ở tất các cấp vì bận công việc và ở xa nơi Tòa án giải quyết.

- Về hôn nhân: Vào năm 2013 bà X và ông Th chung sống vợ chồng, có tổ chức đám cưới, chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2013 ở UBND phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Vào tháng 11/2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng làm nhà ở Phú Tài, Phan Thiết có vay tiền, vợ chồng mâu thuẫn về việc mượn tiền làm nhà rồi cãi nhau, ông Th mượn tiền đi ăn nhậu bà X khuyên giải

thì ông Th bỏ về thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu sinh sống cho đến nay, ông Th sống ở Long Hải cùng với các em, làm nghề đi biển. Sau khi cưới vợ chồng sống ở xã Phú Tài, Phan Thiết, sống cùng cha mẹ bà X. Từ tháng 11/2017 đến nay vợ chồng không liên hệ nói chuyện với nhau. Ngoài ra ông Th còn nghi ngờ bà X có quan hệ ngoại tình với người khác. Vợ chồng ly thân từ tháng 11/2017 đến nay.Tình cảm vợ chồng không còn, đã ly thân từ tháng 11/2017 đến nay,vì vậy bà X đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Th.

- Về con chung: Bà X và ông Th có 02 con chung tên Cao Tấn L, sinh năm 2013 và Cao Nguyễn Ái Tr, sinh ngày 20/4/2015, cháu L đã chết do bị bệnh ngày 27/10/2016, cháu Trâđang ở với bà X, cuộc sống phát triển tốt, ly hôn bà X yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Tr, bà X không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Tại bản khai ngày 05/7/2018, trong quá trình giải quyết vụ án ông Cao Văn Thuận trình bày:*

- Trong đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 5/7/2018 ông Cao Văn Th đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong tất cả các giai đoạn tố tụng.

- Về hôn nhân: Ông Th và bà X chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Quá trình sống chung vợ chồng có mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp nên thường xảy ra gây gổ, cãi vã. Nay không còn tình cảm với nhau nữa ông Th đồng ý ly hôn với bà X.

- Về con chung: Ông Th và bà X có 02 con chung tên Cao Tấn L, sinh năm 2013 và Cao Nguyễn Ái Tr, sinh ngày 20/4/2015, cháu L chết do bệnh, cháu Tr ông Th đồng ý giao cho bà X nuôi dưỡng, ông Th không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: ông Th không yêu cầu giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyễn đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà X, bà X được nuôi con, cấp dưỡng không xét đến, tài sản và nợ không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] -Về tố tụng: Bà Xn yêu cầu giải quyết ly hôn,nuôi con do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn,nuôi con theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà X và ông Th vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà X và ông Th.

[2]- Về hôn nhân: Bà X và ông Th chung sống năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, do vậy hôn nhân giữa bà X và ông Th là hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Sau khi cưới bà X và ông Th sinh sống tại Phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, do vợ chồng làm nhà, có mượn tiền nên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và từ tháng 11/2017 đến nay bà X sinh sống tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận còn ông Th sinh sống tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, bà X và ông Th không có liên hệ để hàn gắn cuộc sống chung, bà X xin ly hôn ông Th cũng đồng ý, vì vậy xác định tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận cho bà X ly hôn với ông Th.

[3]- Về con chung: Bà X và ông Th có 02 con chung Cao Tấn L, sinh năm 2013 và Cao Nguyễn Ái Tr, sinh ngày 20/4/2015, cháu L đã chết do bị bệnh ngày 27/10/2016, cháu Tr đang ở với bà X, cuộc sống phát triển tốt, ly hôn bà X yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Tr, ông Th cũng đồng ý, vì vậy giao cháu Tr cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng. Bà X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Bà X và ông Th không yêu cầu nên không xét đến.

[5]- Về án phí: Bà X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28. Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị X đối với ông Cao Văn Th. Bà Nguyễn Thị X được ly hôn với ông Cao Văn Th

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Cao Nguyễn Ái Tr, sinh ngày 20/4/2015. Bà Nguyễn Thị X không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến.

Ông Cao Văn Th được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002580, ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bà X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.Ông Thuận không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tống đạt bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
-UBND phường Phú Tài,
TP. Phan Thiết, T.Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Nguyễn Trọng Anh